

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 273/2020/HSST
Ngày: 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đinh Ngọc Hùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Trừ A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2020/TLST-HS ngày 11/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vay Quốc V, sinh năm: 1989 tại Đ.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã Lộ 25, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật.

Trình độ học vấn: 9/12 Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Vay Văn B, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1959; có vợ là Vũ Ngọc Quỳnh H, sinh năm: 1993 và 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 20/8/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1988 tại A.

Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh A.

Tạm trú: Ấp 1, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1939 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954; có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1988, có 02 con, con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm: 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 14/8/2020 đến ngày 17/8/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại.

3. Họ và tên: Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1987 tại Đ.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1960; có vợ là Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm: 1988 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/11/2006, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đã chấp hành xong bản án.

Bị giam giữ từ ngày 14/8/2020 đến ngày 17/8/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại.

4. Họ và tên: Châu Thế N (Cổn), sinh năm: 1997 tại Đ.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã S, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Châu Cá H, sinh năm: 1968 (đã chết) và bà Lâm A M, sinh năm: 1970; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 14/8/2020 đến ngày 17/8/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại.

5. Họ và tên: Hoàng Anh T (T què), sinh năm: 1985 tại Đ.

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông Hoàng Phúc L, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1962; có vợ là Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1988 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 14/8/2020 đến ngày 17/8/2020 được thay thế bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Đức T, sinh năm: 1977
2. Anh Đoàn Văn Q, sinh năm: 1988.
3. Anh Huỳnh Hiền V, sinh năm: 2001.
4. Anh Lầu Mộc B, sinh năm: 1992.

(các bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 13/8/2020, tại Công an khu công nghiệp Bàu Xéo, bắt quả tang Vay Quốc V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh P, Cháu Thế Nam, Hoàng Anh T đánh bạc dưới hình thức “Tài xỉu” ăn tiền tại khu giải trí công nhân của Công ty TNHH Pousung Việt Nam – Khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Vật chứng thu giữ: 01 tấm giấy bạc in chữ tài xỉu, 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 03 đĩa sứ, số tiền trên chiếu bạc là 1.040.000 đồng, số tiền trong người các đối tượng là 33.662.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 1USD, 01 tờ tiền mệnh giá 2USD và 04 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Vay Quốc V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh P, Cháu Thế N, Hoàng Anh T là công nhân của Công ty TNHH Pousung Việt Nam - Khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, sau khi ăn cơm trưa tại nhà ăn công ty xong, V và S đến khu giải trí công nhân viên của công ty TNHH Pousung Việt Nam, lấy dụng cụ đánh bạc cất giấu trên mái nhà đã chuẩn bị từ trước đó. V và S mỗi người góp 1.000.000 đồng để làm cái lắc tài xỉu ăn tiền với các con bạc là công nhân trong công ty.

Cách thức đánh bạc như sau: Người làm cái bỏ 03 hột xí ngầu vào bộ chén đĩa rồi lắc 03 cái, sau đó các con bạc tham gia đặt cược và ăn thua trực tiếp với người làm cái. Quy định từ số 04 đến 10 là xỉu, từ số 11 đến 17 là tài, nếu 03 hột xí ngầu ngửa lên giống nhau gọi là bão (nên cộng lại là xỉu thì người đặt xỉu huê tiền, người đặt tài thua tiền và ngược lại). Mỗi ván 01 người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, tỷ lệ thắng thua là 1/1.

Đến 12 giờ cùng ngày thì bị Công an Khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom lập biên bản phạm tội quả tang. Riêng V và một số đối tượng khác tham gia đánh bạc (không rõ nhân thân, lai lịch) bỏ chạy thoát, đến ngày 17/8/2020 thì V đến đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội nêu trên, cụ thể:

- Vay Quốc V mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc và đưa cho S 1.000.000 đồng để S chung chi tiền ăn thua với các con bạc. Khi V và S đang đánh bạc với khoảng 05 đến 06 con bạc thì bị bắt quả tang, khi bắt quả tang thì V bỏ chạy thoát và kiểm tra tiền thì thua hết 650.000 đồng, đến ngày 17/8/2020 V ra đầu thú và giao nộp số tiền 350.000 đồng.

- Nguyễn Văn S mang theo 5.838.000 đồng và sử dụng 1.000.000 đồng hùn vốn với V để đánh bạc (chung chi tiền ăn thua) với các con bạc đến 12 giờ cùng ngày khi V và S đang đánh bạc với các con bạc thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người số tiền 4.838.000 đồng, 04 USD và 01 điện thoại hiệu OPPO và 200.000 đồng trên chiếu bạc, quá trình đánh bạc S thua hết 800.000 đồng.

- Nguyễn Thanh P mang theo trong người 19.730.000 đồng và sử dụng 4.730.000 đồng để đánh bạc, P tham gia 02 ván (mỗi ván đặt cược 10.000 đồng đến 20.000 đồng) và thua 30.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người số tiền 19.700.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Huawei.

- Cháu Thế N mang theo trong người số tiền 8.100.000 đồng và sử dụng 3.100.000 đồng để đánh bạc, Nam tham gia 10 ván (mỗi ván đặt cược từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng) và thua 520.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trong người Nam số tiền 7.580.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Realme.

- Hoàng Anh T đi đến sòng bạc của V và S để tham gia đánh bạc, khi đi đánh bạc thì T mang theo trong người 944.000 đồng và sử dụng 944.000 đồng để đánh bạc. T tham gia nhiều ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng và thắng được 700.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ trên tay số tiền 1.544.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Nokia, thu giữ 100.000 đồng tiền T đặt cược trên chiếu bạc.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 12.414.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 301/CT-VKS-TB ngày 09/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền không sử dụng đánh bạc là 24.838.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 1USD, 01 tờ tiền mệnh giá 2USD, các điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen F11 Pro, 01 điện thoại di động HUAWEI màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu REALME màu tím đen, 01 điện thoại di động NOKIA 216 màu xanh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho các bị cáo.

- Đối với số tiền thu được sử dụng đánh bạc là: 10.214.000 đồng (chênh lệch 2.200.000 đồng so với số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc do một số đối tượng đánh bạc khi Công an bắt quả tang đã chạy thoát) đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung công. Đối với 01 tấm giấy bạc in chữ tài xỉu, 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 03 đĩa sứ, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi đánh bạc trước đó của các đối tượng và các đối tượng đánh bạc chạy thoát do không rõ số tiền chơi đánh bạc, người chơi đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt các bị cáo V, bị cáo S mức phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; bị cáo P, bị cáo N, bị cáo T mức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về sự vắng mặt của người làm chứng: Đã được Tòa án triệu tập và có lời khai trong quá trình điều tra nên căn cứ Điều 293 Bộ luật hình sự xét xử vắng mặt.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Từ khoảng 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 15 phút ngày 13/8/2020 tại Khu giải trí công nhân viên của Công ty Pousung, Khu công nghiệp Bàu Xéo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Vay Quốc V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh P, Cháu Thế N và Hoàng Anh T có hành vi đánh bạc với nhau ăn tiền dưới hình thức “Tài xỉu” với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là: 12.414.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo **Vay Quốc V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh P, Cháu Thế N và Hoàng Anh T** đã phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét, các bị cáo V, S, N, T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; số tiền đánh bạc không lớn; là đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, vai trò bị cáo V, bị cáo S có cao hơn các bị cáo khác vì hai bị cáo là người chuẩn bị đồ dùng để đánh bạc và người chủ động lắc xí ngẫu.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo V, S, N, T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo P có hoàn cảnh gia đình khó khăn (vợ và con bị bệnh hiểm nghèo) có xác nhận của UBND xã; bị cáo T, bị cáo V, bị cáo S là

lao động chính trong gia đình nên áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nên áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự để xử phạt tiền các bị cáo là cũng tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.214.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm giấy bạc in chữ tài xỉu, 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 03 đĩa sù.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo **Vay Quốc V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh P, Cháu Thế N và Hoàng Anh T** phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt:

Bị cáo Vay Quốc V mức phạt tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Bị cáo **Nguyễn Văn S** mức phạt tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Bị cáo **Nguyễn Thanh P** mức phạt tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

Bị cáo **Cháu Thế N** mức phạt tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

Bị cáo **Hoàng Anh T** mức phạt tiền 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.214.000 (mười triệu hai trăm mười bốn nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm giấy bạc in chữ tài xỉu, 03 hột xí ngầu, 01 nắp nhựa màu đen, 03 đĩa sù.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2020 và biên lai thu tiền số 01749 ngày 30/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo **Vay Quốc V, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh P, Châu Thế N và Hoàng Anh T** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại; đương sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương